

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

*Các anh đứng như tượng đài quyết tử
Thêm một lần Tổ quốc được sinh ra
Dòng máu Việt chảy trong hồn người Việt
Đang bồn chồn thao thức với Trường Sa*

*Khi hy sinh ở đảo đá Gạc Ma
Các anh lấy ngực mình làm lá chắn
Để một lần Tổ quốc được sinh ra
Máu các anh thấm vào lòng biển thẳm*

*Cờ Tổ quốc phất lên trong mưa đạn
Phút cuối cùng đảo đá hoá biên cương
Anh đã lấy thân mình làm cột mốc
Chặn quân thù trên biển đảo quê hương*

*Anh đã hoá cánh chim muôn dặm sóng
Hương về nơi đất mẹ vẫn mong chờ
Nếu mẹ gặp cánh chim về từ biển
Con đây mà, mẹ đã nhận ra chưa?*

*Có nơi nào như đất nước chúng ta
Viết bằng máu cả ngàn chương sử đỏ
Khi giặc đến vạn người con quyết tử
Cho một lần Tổ quốc được sinh ra*

(Trích *Tổ quốc ở Trường Sa*, Nguyễn Việt Chiến, Báo Thanh Niên 27/5/2021)

Thực hiện các yêu cầu nêu ở bên dưới:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu để xác định thể thơ của đoạn trích.

Câu 2. Xác định hai từ ngữ thể hiện tình cảm của tác giả đối với Trường Sa ở khổ thơ thứ nhất.

Câu 3. Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ so sánh trong hai câu thơ:

*Các anh đứng như tượng đài quyết tử
Thêm một lần Tổ quốc được sinh ra*

Câu 4. Trình bày ý nghĩa của hình ảnh “*Tổ quốc được sinh ra*” trong đoạn trích.

Câu 5. Từ nội dung của đoạn trích, anh/chị hãy bày tỏ suy nghĩ về trách nhiệm của thế hệ trẻ trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình ảnh các chiến sĩ hải quân ở đảo Gạc Ma qua cảm nhận của tác giả trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm)

Vượt quá ranh giới của sự tự tin, bạn có thể trở thành kẻ ngạo mạn; vượt quá ranh giới của sự ngay thẳng, bạn có thể trở thành kẻ thô lỗ; vượt quá ranh giới của sự khiêm nhường, bạn có thể trở thành kẻ tự ti.

Lấy mệnh đề trên làm ý tưởng, anh(chị) hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về vai trò của ranh giới đối với tuổi trẻ.

-----HẾT-----

1. Đáp án và thang điểm

PHẦN I	Câu	NỘI DUNG	ĐIỂM
		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	- Thể thơ: Tám chữ - Dấu hiệu: Mỗi dòng thơ (câu thơ) có 8 chữ. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh xác định được thể thơ mà không nêu được dấu hiệu nhận biết: 0,25 điểm. - Học sinh trả lời không đúng đáp án: không cho điểm.	0,5
	2	Hai từ ngữ thể hiện tình cảm của tác giả đối với Trường Sa ở khổ thơ thứ nhất: <i>bồn chồn, thao thức</i>. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh xác định được một từ: 0,25 điểm. - Học sinh trả lời không đúng đáp án: không cho điểm.	0,5
	3	- So sánh: “<i>Các anh đứng như tượng đài quyết tử</i>”. - Hiệu quả: + Khắc họa sự kiên cường, bất khuất của các chiến sĩ, làm cho họ trở nên vững chãi, cao cả như một tượng đài trường tồn. Tượng đài là biểu tượng của sự bất tử, niềm tự hào, và tôn kính, thể hiện lòng ngưỡng mộ của tác giả đối với các anh hùng hy sinh vì Tổ quốc. + Biện pháp so sánh này gợi lên cảm xúc thiêng liêng và biết ơn sâu sắc, khi người đọc hình dung hình ảnh những người lính kiên trung, sừng sững trong trận mạc như những cột trụ vững chãi giữ lấy đất nước. + Tăng sức gợi hình, gợi cảm cho câu thơ Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt khác nhưng vẫn đảm bảo ý: 1,0 điểm - Học sinh chỉ nêu được biện pháp tu từ so sánh: 0,25 điểm - Học sinh nêu được đúng 3 tác dụng của biện pháp: 0,75 điểm (Mỗi tác dụng học sinh nêu đúng được 0,25 điểm). - Học sinh trả lời không chính xác hoặc không trả lời: 0,0 điểm	1,0
	4	- Hình ảnh “<i>Tổ quốc được sinh ra</i>” trong đoạn thơ là một ẩn dụ đầy sức mạnh và thiêng liêng, diễn tả ý nghĩa sâu xa của sự hy sinh vì đất nước. Khi một chiến sĩ ngã xuống, đó không chỉ là mất mát của một cuộc đời, mà còn là sự hồi sinh của Tổ quốc, là nguồn sống và sức mạnh tiếp thêm cho quê hương. Mỗi lần “<i>Tổ quốc được sinh ra</i>” là một lần đất nước được bảo vệ, chủ quyền được giữ vững, và dòng máu anh hùng tiếp nối chảy trong lòng dân tộc.	1,0

		- Hình ảnh ấy nhắc nhở chúng ta rằng, Tổ quốc không chỉ hiện hữu trong hòa bình mà còn được tạo dựng, giữ gìn bởi biết bao hy sinh cao cả. Những người chiến sĩ đã không tiếc máu xương, coi mạng sống của mình như một phần cho sự tồn tại của đất nước. Mỗi lần Tổ quốc được "sinh ra" là một lần chủ quyền thiêng liêng được khẳng định bằng ý chí kiên cường và lòng yêu nước bất khuất, trở thành biểu tượng của tinh thần dân tộc và niềm tự hào sâu sắc của bao thế hệ người Việt Nam. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án hoặc có cách diễn đạt khác nhưng vẫn đảm bảo ý: 1,0 điểm - Học sinh nêu được nội dung đầy đủ nhưng còn mắc lỗi diễn đạt: 0,75 điểm - Học sinh nêu được nội dung nhưng chưa đầy đủ: 0,5 điểm - Học sinh nêu được nội dung nhưng sơ sài: 0,25 điểm Học sinh trả lời không chính xác hoặc không trả lời: 0,0 điểm	
	5	Học sinh trình bày được suy nghĩ của mình về trách nhiệm trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo. (Gợi ý: - Thế hệ trẻ hôm nay càng cần ý thức sâu sắc về trách nhiệm bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng. Đây không chỉ là bốn phân, mà còn là cách chúng ta tri ân những người đã ngã xuống, giữ vững từng tấc đất, tấc biển cho Tổ quốc. - Thế hệ trẻ cần không ngừng học tập, rèn luyện bản lĩnh và kiến thức, vì đó là hành trang vững chắc để sẵn sàng đối mặt với mọi thử thách. Chỉ khi có tri thức và tinh thần đoàn kết, chúng ta mới có thể bảo vệ vững vàng biển đảo quê hương trước mọi biến động. - Thế hệ trẻ cần có lối sống dân thân, công hiến, từ những hành động nhỏ bé nhất...) Hướng dẫn chấm - Học sinh rút ra được từ 3 bài học trở lên: 1,0 điểm. - Học sinh rút ra được 2 bài học: 0,75 điểm. - Học sinh rút ra được 1 bài học: 0,5 điểm. - Học sinh chỉ trả lời chung chung không rõ ý: 0,25 điểm. (Lưu ý: Học sinh có thể rút ra suy nghĩ khác so với đáp án nhưng phù hợp với nội dung văn bản thì vẫn cho điểm tối đa).	1,0
II		VIẾT	6,0
		Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích hình ảnh các chiến sĩ hải quân ở đảo Gạc Ma qua cảm nhận của tác giả trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.	2,0
	1	a) Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn Xác định đúng yêu cầu về hình thức, dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: hình ảnh các chiến sĩ hải quân ở đảo Gạc Ma trong văn bản <i>Tổ quốc ở Trường Sa</i> phần Đọc hiểu.	0,25
		c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận	0,5

	* Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề cần nghị luận, sau đây là một số gợi ý: - Hình ảnh các chiến sĩ hải quân ở đảo Gạc Ma hiện lên với vẻ đẹp anh dũng, kiên cường như những tượng đài bất tử, sống mãi với sự hy sinh cao cả vì quê hương biển đảo. + Ngay từ những dòng thơ đầu tiên, tác giả đã khắc họa hình ảnh những người chiến sĩ <i>“đứng như tượng đài quyết tử”</i>, một biểu tượng mạnh mẽ về lòng kiên trung và ý chí bất khuất. Chính sự đứng vững trước hiểm nguy, cái chết này đã <i>“thêm một lần Tổ quốc được sinh ra,”</i> để lại trong lòng đất mẹ một niềm tự hào vô bờ. Qua đó, tác giả gợi lên hình ảnh các chiến sĩ như những bức tượng sống, sẵn sàng hiến dâng sinh mạng của mình để bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của dân tộc. + Tiếp đó, tác giả làm rõ sự hy sinh cao cả của các chiến sĩ tại Gạc Ma, khi họ đã dũng cảm lấy <i>“ngực mình làm lá chắn”</i>, đối diện trực tiếp với kẻ thù để che chở cho mảnh đất quê hương. Hình ảnh <i>“máu các anh thấm vào lòng biển thẳm”</i> là một biểu tượng cho sự hòa quyện giữa linh hồn của những người con yêu nước với biển cả quê hương. Dòng máu đổ xuống không chỉ đơn thuần là máu của những người lính, mà còn là tinh thần dân tộc, là dòng chảy lịch sử đang hòa mình vào đại dương bao la, nhắc nhở mỗi người con đất Việt về những đau thương và niềm tự hào bất diệt. + Câu thơ <i>“Anh đã lấy thân mình làm cột mốc”</i> là một hình ảnh biểu trưng sâu sắc cho tinh thần hy sinh và lòng yêu nước của các chiến sĩ. Cột mốc thường được hiểu như ranh giới xác định chủ quyền, nhưng ở đây, tác giả đã ví thân thể người chiến sĩ như cột mốc sống, thể hiện rõ ràng quyết tâm của họ khi lấy chính mạng sống mình để khẳng định chủ quyền dân tộc trên vùng biển thiêng liêng. Hình ảnh <i>“chặn quân thù trên biển đảo quê hương”</i> là một khoảnh khắc thiêng liêng mà ở đó, sự kiên định của người lính Việt Nam hòa vào đất trời, tạo nên một bức tường vững chãi để chống lại kẻ thù. Giữa sóng gió và nguy hiểm, thân thể người chiến sĩ trở thành một thành lũy sừng sững, không sợ hy sinh để bảo vệ từng tấc biển đảo. + Hình ảnh người chiến sĩ còn được tác giả ví như một <i>“cánh chim muôn dặm sóng”</i>, thể hiện tinh thần kiên trung và sự kết nối với đất mẹ. Trong những phút giây sinh tử, anh vẫn luôn hướng về nơi quê hương, nơi có mẹ hiền đang mong chờ. Câu thơ <i>“Con đấy mà, mẹ đã nhận ra chưa?”</i> gợi lên cảm xúc da diết, hình ảnh đứa con hy sinh trên biển nhưng linh hồn vẫn trở về bên mẹ, gửi gắm lòng hiếu thảo, nghĩa tình của người chiến sĩ với quê hương đất mẹ. * Sắp xếp được hệ thống ý hợp lý theo đặc điểm bố cục của kiểu đoạn văn.	
	d. <i>Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục; lí lẽ xác đáng; bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng.	0,5

		<i>d. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu trong đoạn văn.	0,25
		<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	<i>Vượt quá ranh giới của sự tự tin, bạn có thể trở thành kẻ ngạo mạn; vượt quá ranh giới của sự ngay thẳng, bạn có thể trở thành kẻ thô lỗ; vượt quá ranh giới của sự khiêm nhường, bạn có thể trở thành kẻ tự ti.</i> Lấy mệnh đề trên làm ý tưởng, anh(chị) hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về vai trò của ranh giới đối với tuổi trẻ.	4,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài</i> Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: vai trò của ranh giới đối với tuổi trẻ.</i>	0,5
		<i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề của bài viết</i> - Xác định được các ý chính của bài viết. - Sắp xếp được các ý hợp lí theo bố cục 3 phần của bài văn nghị luận: * Giới thiệu vấn đề nghị luận và nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề. * Triển khai vấn đề cần nghị luận: • Giải thích: - Ranh giới : + Là đường phân giới hạn giữa hai khu vực, hai địa hạt, hai phạm trù nào đó... liền nhau. + Nhưng ranh giới cũng có thể hiểu là những giới hạn tinh thần, tư duy...như niềm vui- hạnh phúc, thất bại- thành công,... hay thậm chí là sự sống và cái chết. - Vấn đề đặt ra: sự điều chỉnh thái độ và cách thức sống như thế nào để phân biệt được ranh giới trong cuộc sống, để giữ những giá trị đẹp đẽ của bản thân mình. • Bàn luận: vai trò của ranh giới đối với tuổi trẻ + Giúp chúng ta quân bình được mọi giới hạn. + Ý thức được ranh giới sẽ giúp ta có thể giúp ta trưởng thành hơn, vươn tới những điều lớn lao trong cuộc sống một cách phù hợp, tích cực. + Ta sẽ biết tôn trọng sự đa dạng và trân trọng người khác để sống có ý nghĩa hơn..... + Có những ranh giới không nên, không thể bước qua. Đó là những ranh giới giúp ta giữ được giá trị làm người; đảm bảo sự an toàn, phát triển tốt đẹp của xã hội. Nếu bị phá vỡ hậu quả sẽ khôn lường. + Đôi khi cần bước qua ranh giới để mạnh mẽ hơn, trưởng thành hơn, khẳng định giá trị của bản thân, tạo nên những thay đổi cần thiết, tăng tính hiệu quả, tìm ra cái mới mang tính đột phá, đi được xa hơn, có được nhiều hơn trên một địa hạt khác. Đó là những ranh giới kìm hãm con người, xã hội.	1,0

		+ Ranh giới trong cuộc sống nhiều khi rất mong manh. Để không phá bỏ hay vượt qua được ranh giới luôn cần có sự tỉnh táo, sáng suốt, bản lĩnh.... (Lấy dẫn chứng phù hợp để chứng minh) • Đánh giá, mở rộng: - Ý thức được ranh giới là điều không dễ, trong những hoàn cảnh khác nhau đôi khi lựa chọn ở hoàn cảnh này là tốt đẹp nhưng ở hoàn cảnh khác lại ngược lại.... - Phê phán những hành động liều lĩnh, cực đoan bất chấp ranh giới; sự hèn nhát, thu mình... • Bài học nhận thức, hành động: - Mỗi người cần biết thấu hiểu, trân trọng chính mình. - Trau dồi vốn sống, kinh nghiệm sống, những tình cảm đẹp đẽ, làm giàu có hơn cho đời sống tâm hồn mình;	
		<i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân. - Lựa chọn được các thao tác lập luận, phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống ý. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, hợp lý, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng. Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm của cá nhân nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.	1,5
		<i>đ. Diễn đạt</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
		<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ	0,5
Tổng điểm			10,0

2. Lưu ý khi chấm bài:

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc, vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm.
- Khuyến khích những bài làm có tính sáng tạo, nội dung bài viết có thể không trùng với yêu cầu trong Hướng dẫn chấm nhưng lập luận thuyết phục, văn phong sáng rõ,...

----- **Hết** -----

